TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** --- **Số: 66/2025/QĐST-HNGĐ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc** *Hà Nội, ngày 21 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 70/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2025 về việc "Tranh chấp ly hôn" giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Chu Ngọc L , sinh năm 1997

HKTT và trú tại: A, phường Đ, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Kiều Lâm T , sinh năm 1988

HKTT và trú tại: B, tỉnh Phú Thọ.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 211, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2025;

XÉT THẤY

Chị Chu Ngọc L và anh Kiều Lâm T kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 11/11/2015 (Giấy chứng nhận kết hôn số 131/15) tại Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Séc. Đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống không hạnh phúc nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh chị được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13/02/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: ***Chị Chu Ngọc L và anh Kiều Lâm T .***

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về con chung:*** Chị Chu Ngọc L và anh Kiều Lâm T có 01 con chung là cháu Kiều Chu Gia B, sinh ngày 26/11/2015. Sau khi ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận để anh Kiều Lâm T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục cháu Kiều Chu Gia B. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Chu Ngọc L cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Chị Chu Ngọc L có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- ***Về tài sản chung là các đồ dùng sinh hoạt trong gia đình:*** Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết, không có tranh chấp khiếu kiện gì nên Tòa không xét.

- Về tài sản chung:

+ Động sản: Anh chị khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, không có tranh chấp khiếu kiện gì nên Tòa không xét.

+ Bất động sản: Anh chị khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, không có tranh chấp khiếu kiện gì nên Tòa không xét.

- Về công nợ chung: Anh chị không nợ ai, không ai nợ anh chị, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Chu Ngọc L tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai số 0051662 ngày 13 tháng 02 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên. Số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí còn lại chị Chu Ngọc L tự nguyện nộp sung quỹ Nhà nước.

4. Hiệu lực của quyết định: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- *VKSDN quận Long Biên;*
- *Đại sứ quán Việt Nam tại CH Séc;*
- *Lưu hồ sơ.*

Thẩm phán

Nguyễn Thị Hồng Hạnh